

Ngân hàng TMCP Á Châu (HOSE: ACB)

Ngành: Ngân hàng

BÁO CÁO CẬP NHẬT KQKD Q2/2026

Ngày 12/08/2026

Giá mục tiêu 12T

Giá thị trường

Lợi nhuận kỳ vọng

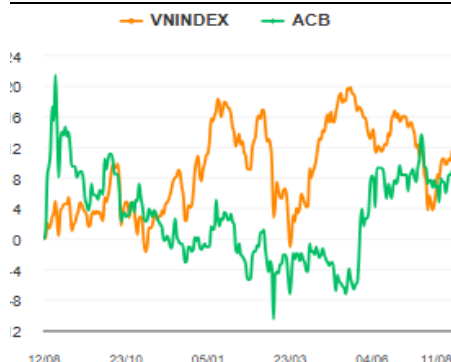
27,800 đồng/cổ phần

22,750 đồng/cổ phần

22.2%

Thông tin cổ phiếu

Vốn hóa thị trường (tỷ đồng)	132,051
Số CP đang lưu hành (Triệu cp)	5,804
Giá cao nhất 52 tuần (đồng)	25,374
Giá thấp nhất 52 tuần (đồng)	18,697
KLCP trung bình 20 phiên (Triệu cp)	16.68
GTGD trung bình 20 phiên (tỷ đồng)	378.73
EPS (đồng/cp)	2,701
P/E (lần)	8.42
BVPS (đồng/cp)	17,110
P/B (lần)	1.33
Tỷ lệ sở hữu nước ngoài	24.14%

Tương quan biến động giá cổ phiếu


Biến động giá (%)	1th (%)	3th (%)	Từ đầu năm (%)
ACB	0.89	16.32	10.02
VNINDEX	-1.92	-5.68	0.49

Chỉ tiêu	2025	2026F
TOI (tỷ đồng)	33,798	39,581
NPAT-MI (tỷ đồng)	15,625	19,165
Chi phí dự phòng (tỷ đồng)	3,335	1,917
NIM (%)	2.92%	2.98%
ROE (%)	17.56%	18.94%
ROA (%)	1.65%	1.73%
BVPS (đồng)	16,284	18,586
EPS (đồng)	2,692	3,302
P/E (lần)	8.45	6.89
P/B (lần)	1.40	1.22
LLCR (%)	114%	114%

Chuyên viên phân tích: Hồ Tấn Phát

Email: phat.ht@bsi.com.vn
Cập nhật kết quả kinh doanh Q2/2026 – Lợi nhuận trước thuế (LNTT) suy giảm do nền cao và gia tăng trích lập, trong khi hoạt động cốt lõi duy trì tích cực

Trong Q2/2026, LNTT ACB đạt 5,367 tỷ đồng, giảm -11.9% YoY, chủ yếu do mức nền cao các khoản thu nhập bất thường trong Q2/2025 và chi phí dự phòng tăng mạnh trong kỳ. Thu nhập từ lãi (NII) vẫn duy trì đà tăng nhờ tăng trưởng tín dụng tích cực, trong khi thu nhập dịch vụ tiếp tục cải thiện và chi phí hoạt động được kiểm soát hiệu quả. Lũy kế 1H2026, LNTT đạt 10,735 tỷ đồng (+0.4% YoY), hoàn thành 48.6% kế hoạch cả năm, nếu loại trừ các khoản thu nhập bất thường trong cùng kỳ năm trước, LNTT 1H2026 tăng 10.7% YoY.

Tăng trưởng tín dụng tích cực tiếp tục hỗ trợ NII, trong khi NIM đã chạm đáy

NII trong Q2/2026 ghi nhận đạt mức 7,785 tỷ đồng, tăng 16.5% YoY, được hỗ trợ tốt bởi dư nợ tín dụng tăng mạnh 17.7% YoY và 8.56% YTD, trong đó với động lực chính đến từ cho vay khách hàng doanh nghiệp (+28.5% YoY). Mặc dù biên lãi ròng (NIM) đã giảm 31 bps YoY xuống 2.89%, nhưng đã chấm dứt chuỗi suy giảm liên tiếp khi đã tạo đáy trong Q2/2026 (+2bps QoQ) nhờ vào tối ưu hóa lợi suất tài sản (EAY). Áp lực trong khoảng thời gian vừa qua lên NIM đến từ chi phí huy động vốn (CoF), đã tăng 86 bps YoY, khi tiền gửi khách hàng chỉ tăng 1.6% YoY trong khi nguồn vốn qua giấy tờ có giá tăng mạnh, cùng với CASA suy giảm.

Thu nhập từ dịch vụ ghi nhận mức tăng trưởng hiệu quả

Thu nhập từ các hoạt động ngoài lãi (non-NII) Q2/2026 giảm -47.9% YoY xuống 1,358 tỷ đồng, chủ yếu do mức nền cao của các khoản thu nhập bất thường từ hoạt động khác và chứng khoán đầu tư trong Q2/2025. Trong đó, thu nhập dịch vụ tăng 41.2% YoY, dẫn dắt bởi tăng trưởng phí thẻ và thanh toán quốc tế, trong khi hoạt động bancassurance cũng phục hồi tích cực.

Chất lượng tài sản duy trì tích cực

Chất lượng tài sản tiếp tục được duy trì hiệu quả, với tỷ lệ nợ xấu (NPLs) giảm xuống 1.03% (-23 bps YoY) và nợ cần chú ý (SML) ở mức 0.65%, trong khi tỷ lệ bao phủ (LLCR) tăng mạnh lên 105.3% (+29 ppt YoY) nhờ tăng cường trích lập trong các quý gần đây, củng cố khả năng hấp thụ rủi ro tín dụng trong tương lai.

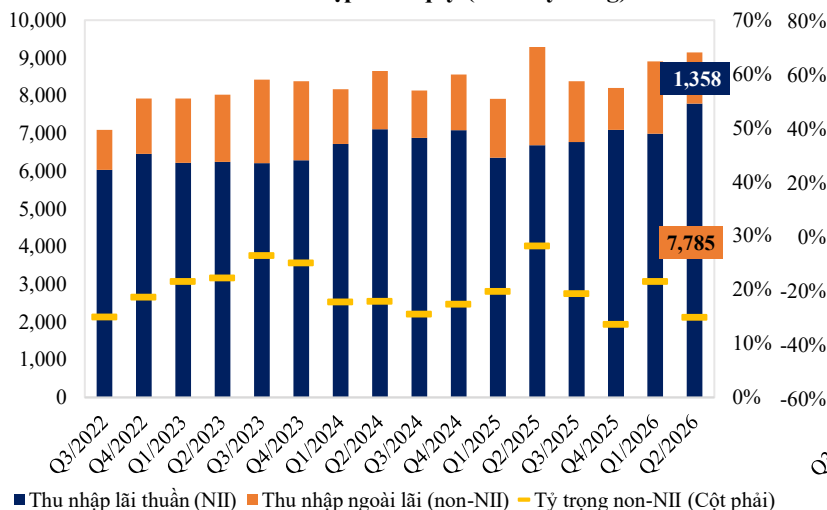
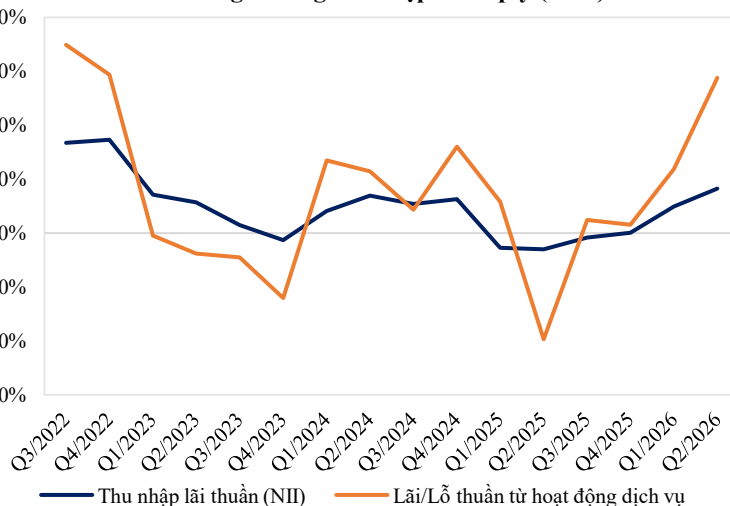
Các yếu tố cần theo dõi

- Tăng trưởng cho vay khách hàng có thể khác với giả định.
- NIM có thể thay đổi cao/thấp hơn so với giả định trong bối cảnh ACB có thể thay đổi chiến lược kinh doanh.

Cập nhật kết quả kinh doanh Q2/2026 – Lợi nhuận trước thuế suy giảm do nền cao và gia tăng trích lập, trong khi hoạt động cốt lõi duy trì tích cực

Chỉ tiêu (Đvt: Tỷ đồng)	Q2 2025	Q2 2026	YoY	Lũy kế 2025	Lũy kế 2026	YoY
Thu nhập lãi thuần (NII)	6,684	7,785	16.5%	13,043	14,774	13.3%
Thu nhập ngoài lãi (non-NII)	2,609	1,358	-47.9%	4,103	3,206	-21.9%
Chi phí hoạt động	2,736	2,716	-0.7%	5,428	5,566	2.5%
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	463	1,060	129.0%	1,089	1,746	60.3%
Tổng lợi nhuận trước thuế	6,093	5,367	-11.9%	10,690	10,735	0.4%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	4,320	4,292	-12.1%	8,559	8,613	0.6%
Cho vay khách hàng	633,749	745,759	17.7%			
Tiền gửi khách hàng	567,407	576,604	1.6%			
NIM	3.20%	2.89%				
EAY	6.40%	6.91%				
CoF	3.46%	4.31%				
CASA	21.3%	20.03%				
CIR	29.4%	29.7%				
ROAA	1.96%	1.54%				
ROAE	20.17%	16.33%				
Tỷ lệ NPLs	1.26%	1.03%				
Tỷ lệ SMLs	0.47%	0.65%				
LLCR	76.3%	105.3%				

Trong Q2/2026, LNTT ACB ghi nhận đạt 5,367 tỷ đồng, giảm -11.9% YoY, nguyên nhân chủ yếu đến từ mức nền cao từ thu nhập bất thường trong cùng kỳ năm ngoái trong hoạt động khác và từ chứng khoán đầu tư, cùng với việc gia tăng trích lập dự phòng mạnh mẽ trong kỳ, tác động tiêu cực đến LNTT. Lũy kế 1H2026, LNTT ACB ghi nhận đạt 10,735 tỷ đồng, tăng nhẹ 0.4% YoY, hoàn thành 48.6% kế hoạch LNTT đề ra.

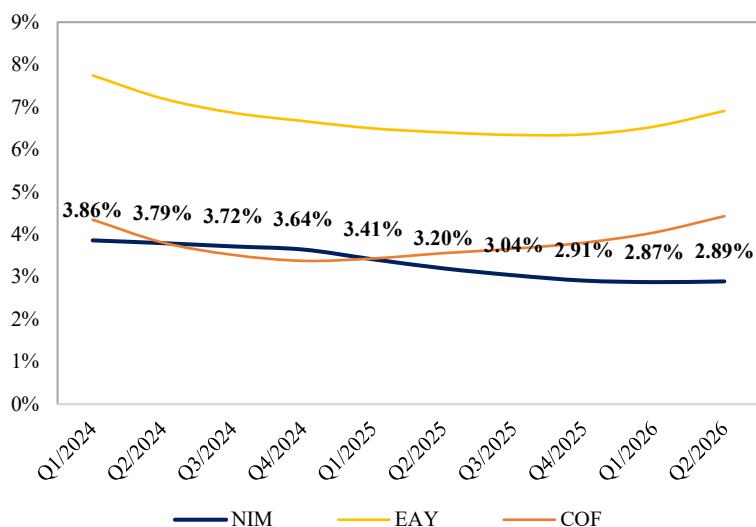
Cơ cấu thu nhập theo quý (Đvt: Tỷ đồng)

Tăng trưởng thu nhập theo quý (YoY)


Nguồn: BCTC ACB, Beta Research tổng hợp

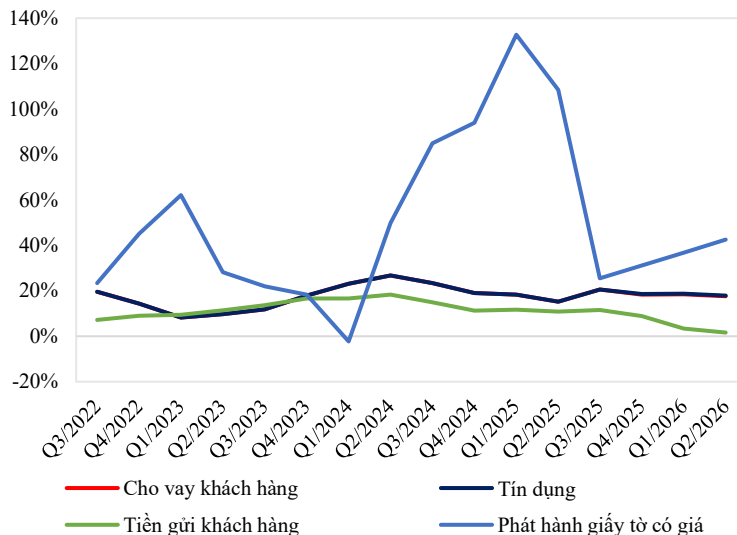
Tăng trưởng tín dụng tích cực tiếp tục hỗ trợ NII, trong khi NIM đã chạm đáy

Trong Q2/2026, NII ACB ghi nhận tại mức 7,785 tỷ đồng, tăng 16.5% YoY, động lực chủ yếu đến từ mức tăng trưởng cho vay khách hàng trong khi NIM vẫn ghi nhận xu hướng giảm, dù có cải thiện nhẹ trong quý này.

Biên lãi ròng (NIM) theo quý



Tăng trưởng cho vay, tiền gửi khách hàng, và kênh giấy tờ có giá (YoY)



Nguồn: BCTC ACB, Beta Research tổng hợp

NIM ACB trong Q2/2026 ghi nhận đạt mức 2.89%, đã giảm 31 bps YoY, tuy nhiên cũng đã chính thức chấm dứt chuỗi giảm liên tiếp trong khoản thời gian vừa qua. Nguyên nhân chủ yếu tiếp tục đến từ mức cạnh tranh cao trong huy động, trong bối cảnh lãi suất thị trường tăng. EAY ghi nhận đạt 6.91%, đã tăng 37 bps QoQ trong Q2/2026, đẩy mức tăng lên 51 bps YoY, CoF ghi nhận trong Q2/2026 đạt mức 4.31%, đã tăng tới 86 bps YoY sau khi tăng tiếp 38 bps QoQ, nguyên nhân chủ yếu đến từ (1) gia tăng mạnh mẽ kênh huy động chi phí cao, kênh giấy tờ có giá đã tăng mạnh trong khoảng thời gian vừa rồi, đạt mốc 42.61% YoY, trong khi kênh huy động là tiền gửi duy trì, chỉ tăng nhẹ 1.62% YoY, tác động tiêu cực đến NIM (2) kênh CASA cũng ghi nhận sự suy giảm, đạt mức 20.03% cuối Q2/2026, giảm 1.28 ppt YoY, do chênh lệch lãi suất tăng, khách hàng tối ưu hóa dòng tiền qua kênh gửi có kỳ hạn.

Tín dụng ghi nhận mức tăng trưởng hiệu quả, khi đạt mức 746.063 tỷ đồng, trong đó cho vay khách chiếm tỷ trọng chủ đạo, khi ghi nhận mức tăng trưởng 17.7% YoY, và đã tăng 8.56 % YTD, với hơn 85% các khoản vay có tài sản đảm bảo. Động lực tăng trưởng chủ yếu đến từ cho vay KHDN, khi đã tăng 28.5% YoY và 13.5% YTD, về phía KHCN ghi nhận mức tăng 11.5% YoY và 5.6% YTD. Cơ cấu KHDN ghi nhận mức tăng mạnh mẽ nhất đến từ cho vay sản xuất, kinh doanh, khi đã tăng 20.8% YTD, tiếp đến là các lĩnh vực xây dựng và thương mại lần lượt tăng 17.9% YTD và 11.8% YTD. Trong cơ

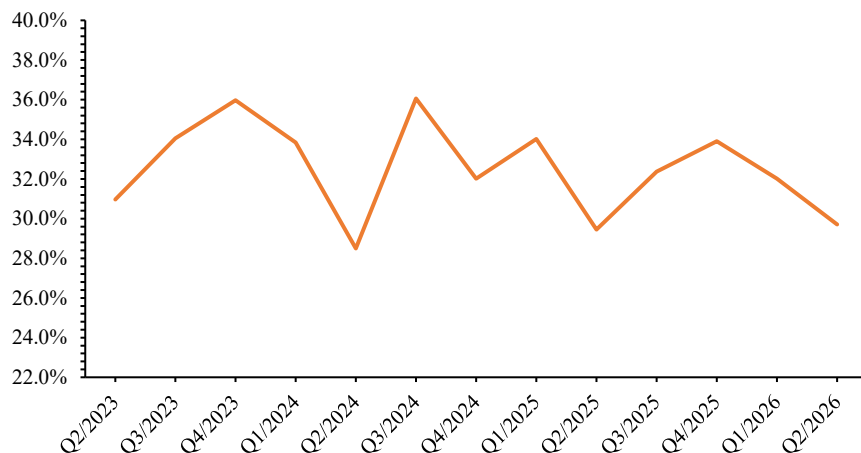
cấu cho vay bán lẻ, tỷ trọng lớn nhất tiếp tục đến từ cho vay hộ kinh doanh, khi chiếm hơn 47% cơ cấu cho vay bán lẻ, đã tiếp tục tăng trưởng 3.6% YTD, tuy nhiên, động lực tăng trưởng lớn nhất trong mảng bán lẻ lại đến từ sự phục hồi trong các khoản vay tiêu dùng cá nhân, khi đã tăng 22% YTD, các khoản vay cá nhân mua nhà ghi nhận tốc độ tăng trưởng thấp hơn, chỉ 7.4% YTD.

Thu nhập từ dịch vụ ghi nhận mức tăng trưởng hiệu quả, các mảng thu nhập khác suy giảm mạnh do mức tăng đột biến cùng kỳ năm trước

Non-NII ACB trong Q2/2026 ghi nhận đạt 1,358 tỷ đồng, giảm mạnh -47.9% YoY, tuy nhiên, mảng thu nhập cốt lõi thu phí từ dịch vụ đã ghi nhận đạt 825 tỷ đồng, tăng mạnh 41.16% YoY, lũy kế 1H2026, tăng 24.8% YoY, động lực chủ yếu đến từ phí thẻ và thu phí thanh toán quốc tế, khi lần lượt tăng 20% YoY và 33% YoY, mảng kinh doanh bancassurance phục hồi hiệu quả, khi ghi nhận mức tăng 26% YoY, chủ yếu nhờ vào cải thiện trong mảng bảo hiểm nhân thọ và mở rộng kinh doanh sang bảo hiểm phi nhân thọ.

Các mảng kinh doanh non-NII còn lại ghi nhận mức giảm mạnh, chủ yếu do mức nền cao từ các thu nhập bất thường trong cùng kỳ năm trước. Nếu không bao gồm các khoản thu nhập bất thường, LNTT 1H2026 tăng 10.7% YoY.

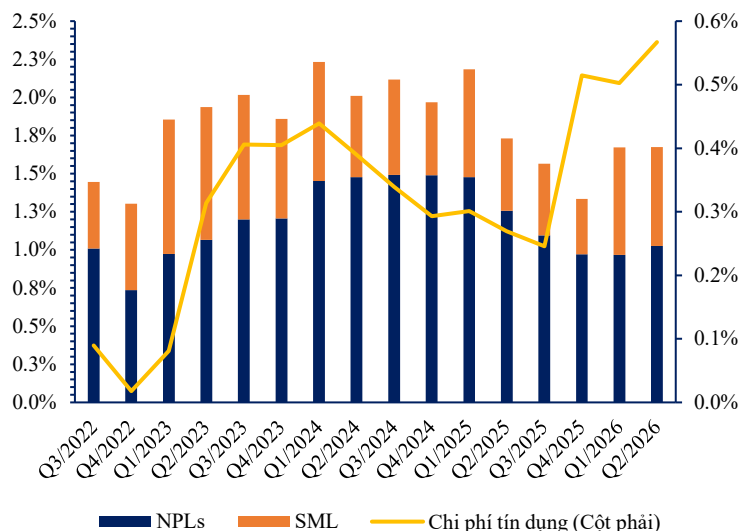
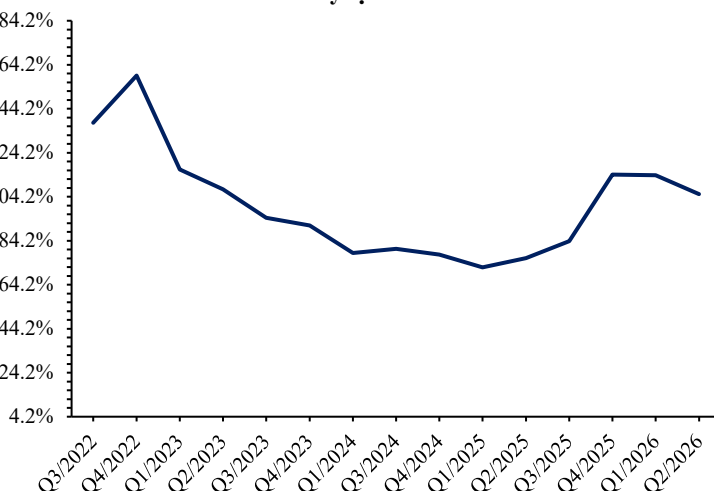
Tỷ lệ chi phí trên thu nhập (CIR)



Nguồn: BCTC ACB, Beta Research tổng hợp

Chi phí dự phòng gia tăng mạnh mẽ, ghi nhận đạt mức 1,060 tỷ đồng trong Q2/2026, tăng 129% YoY, chủ yếu đến từ tác động của Nghị định 86, khi ngân hàng gia tăng trích lập dự phòng đối với các khoản nợ đang trong quá trình xử lý nợ. Bên cạnh đó, chi phí hoạt động được ACB quản trị hiệu quả, ghi nhận ở mức 2,716 tỷ đồng, tương đương cùng kỳ năm ngoái, đưa CIR về mức 29.7% trong Q2/2026, đã giảm 2.3 ppt QoQ và tương đương cùng kỳ năm ngoái, hỗ trợ tích cực cho lợi nhuận trong kỳ.

Chất lượng tài sản duy trì tích cực

Tỷ lệ các nhóm nợ SML, NPLs và Chi phí tín dụng

Tỷ lệ LLCR


Nguồn: BCTC ACB, Beta Research tổng hợp

Kết thúc Q2/2026, NPLs ACB ghi nhận đạt mức 1.03%, đã giảm -23 bps YoY, tuy nhiên có tăng nhẹ 6 bps QoQ so với quý trước, nếu loại trừ nợ xấu liên đới, tỷ lệ nợ NPLs cuối kỳ ở mức 0.92%. Tỷ lệ nợ SML cuối quý Q2/2026 ghi nhận đạt 0.65%, tăng nhẹ 17 bps YoY, giảm -6 bps so với quý trước. Nhờ gia tăng mạnh trích lập trong các quý gần đây, cùng với kiểm soát tốt chất lượng các khoản vay, LLCR ACB ghi nhận đạt 105.3% cuối Q2/2026, tăng mạnh 29 ppt YoY, nhưng đã giảm trong 2 quý gần nhất, cụ thể giảm -8.64 ppt QoQ và -8.96 ppt YTD.

LÃI VAY CỰC HỜI
SINH LỜI VƯỢT TRỘI

9.99%
/năm

Phí giao dịch từ 0.06%

BETA
BETA SECURITIES INC

HOTLINE (028) 3914 2929

TÀI NGAY
WEBSITE

TÀI NGAY
ZALO

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm thực hiện báo cáo phân tích này xác nhận rằng: hoàn toàn trung thực và không có động cơ cá nhân khi thực hiện báo cáo này. Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo này được thu thập từ những nguồn tin cậy và đã được xem xét cẩn thận. Tuy nhiên, người viết không đảm bảo tính đầy đủ cũng như chính xác tuyệt đối của những thông tin nêu trên. Các quan điểm, nhận định trong báo cáo này chỉ là quan điểm riêng của cá nhân người viết mà không hàm ý chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Tại thời điểm phát hành báo cáo, Chuyên viên phân tích không biết bất kỳ xung đột lợi ích thực tế, trọng yếu nào của Chuyên viên phân tích hoặc Công ty Cổ phần Chứng khoán BETA (BETA).

Báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện bất kỳ giao dịch chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác và nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo phân tích này như một nguồn tham khảo. Chuyên viên phân tích cũng như Công ty Cổ phần Chứng khoán BETA sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc những thông tin sai lệch về doanh nghiệp. Các công cụ tài chính được đề cập trong báo cáo có thể sẽ không phù hợp với tất cả nhà đầu tư. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình bằng cách tham khảo các nhà tư vấn tài chính độc lập nếu cần thiết và dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình.

Báo cáo phân tích này là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán BETA và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BETA. Khi sử dụng các nội dung đã được BETA chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với BETA về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà BETA hoặc khách hàng của BETA phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Khuyến cáo này và theo quy định của pháp luật.